

BÀI TUYÊN TRUYỀN VỀ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (19/8/1945-19/8/2023) VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 (2/9/1945_2/9/2023)

“Tre già măng mọc là một quy luật mà ngàn đời nay vẫn thế. Cũng vì vậy mà trong cuộc sống của chúng ta các thế hệ đi trước đã trao cho chúng ta một ngọn lửa thiêng liêng và đầy nhiệt huyết về lòng yêu nước bất tận. Thì hơn ai hết, thế hệ ‘măng non’ sau này buộc phải đứng lên bước tiếp thắp sáng cho ngọn lửa thiêng liêng và quý báu ấy. Chính vì thế mà trong không khí hân hoan của những tháng ngày mùa thu lịch sử thế hệ trẻ của chúng ta lại một lần nữa chứng kiến những phút giây huy hoàng, những ngày tháng đầy gian truân vất vả và đặc biệt nhất chính là một ngọn lửa thiêng liêng - một lòng nồng nàn yêu nước đầy to lớn và mạnh mẽ. Để rồi cuối cùng các bậc tiền nhân đã để lại cho thế hệ chúng ta một Cách mạng tháng Tám lòng lẫy và ngày tuyên bố với thế giới Việt Nam chúng ta là một quốc gia độc lập.

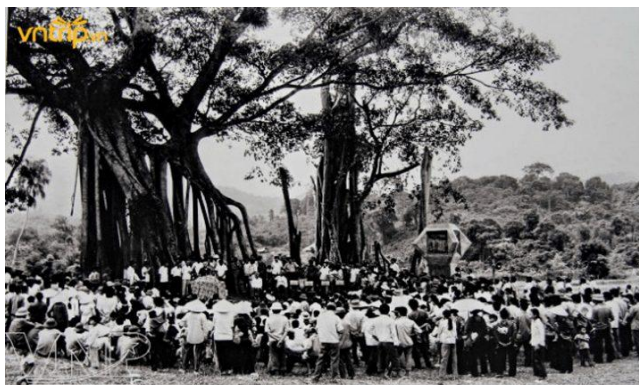


Lật giở những trang sách lịch sử, ta lại một lần nữa tưởng như đã trở về những năm 40,45 của thế kỷ trước. Khi ấy, chiến tranh thứ 2 đã đi đến hồi kết, phát xít Đức đã liên tiếp thất bại và phải buộc đầu hàng đồng minh vô điều kiện vào tháng 5 năm 1945. Mãi 3 tháng sau, ở Châu Á bọn quân phiệt Nhật mới dường như chấp nhận được số phận bản thân mình mà đầu hàng đồng minh không điều kiện.



‘Hỡi quân dân cả nước!’ Tiếng gọi đầy thiêng liêng và đồng dục của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc trong Quân lệnh số 1 được đưa ra để kêu gọi toàn dân đứng lên vào ngày 13/8/1945 ngay sau khi nghe chính phủ Nhật đầu hàng. Tiếng gọi ấy đã thôi thúc cho hàng trăm con người Việt Nam đứng lên, dũng cảm chống lại số phận đầy nghiệt ngã của một người dân sống trong một nước thuộc địa bị áp bức bóc lột. Đáp lại lời kêu gọi ấy chính là Đại hội Quốc dân được tổ chức và tiến hành ở Tân Trào vào ngày 16/8 với các đại biểu đến đủ từ 3 xứ thuộc đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc, đại diện tiêu biểu cho ý nguyện và ý chí của toàn dân và quyết định phát động toàn dân giành chính quyền từ tay phát xít Nhật trước khi quân đồng minh vào Đông Dương. Cũng chính tại nơi này, Bác Hồ kính yêu của chúng ta

đã ra mắt toàn dân sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước đầy vất vả, khó khăn và thử thách của Bác.



Sáng ngày 17 tháng 8 năm 1945: Ủy ban Giải phóng dân tộc ra đời, sau đó Bác Hồ- Chủ tịch Ủy ban Giải phóng dân tộc ra lời kêu gọi nhân dân Tổng khởi nghĩa:

“... Hỡi đồng bào yêu quý!

Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy, đem sức ta mà tự giải phóng cho ta.

Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên!”



Nghe theo tiếng gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, 25 triệu đồng bào trong cả nước nhất tề đứng dậy tiến hành các cuộc biểu tình, mít tinh, vũ trang thị uy chiếm công sở, cơ quan của địch, xóa bỏ hệ thống cai trị của chế độ cũ, khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng. Từ ngày 14-18/8 ở nhiều xã, huyện nhân dân đứng lên hưởng ứng lời kêu gọi của đất nước thân yêu với khát vọng làm chủ mà đã nổi dậy nổi tiếp nhanh chóng thời cơ giành lấy chính quyền. Bốn tỉnh giành lấy chính quyền sớm nhất là Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, và Quảng Nam. Tiếp đến nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Võ Nguyên Giáp chỉ huy xuất phát từ Tân Trào tiến về bao vây và tấn công quân Nhật ở thị xã Thái Nguyên, và giành lại được chính quyền mở đường tấn công về Hà Nội.

Đến ngày 19-8, cả Hà Nội tràn ngập trong một khí thế cách mạng ngập trời. Đồng bào rầm rập kéo tới quảng trường Nhà hát lớn tham dự cuộc mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc bản tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân đứng lên giành lấy chính quyền, bài Tiến quân ca lần đầu tiên được vang lên với đồng bào cả nước. Cuộc mít tinh nhanh chóng chuyển sang thành cuộc biểu tình, chia ra thành nhiều đoàn đi chiếm các công sở của chính quyền bù nhìn. Trước khí thế đầu hùng dũng của quần chúng nhân dân khởi nghĩa, bọn quân Nhật không dám chống lại khí thế của quân nhân ta. Cuộc khởi nghĩa đã thắng lợi hoàn toàn ở Hà Nội. Tiếp sau Hà Nội là hàng loạt thành phố của chúng ta được giải phóng: Huế (23-8), Sài Gòn (25-8). Trước khí thế mạnh mẽ và quyết liệt của cách mạng, vua Bảo Đại phải thoái vị. Như vậy, chỉ vỏn vẹn trong vòng 15 ngày (từ ngày 14-28/8), cuộc khởi nghĩa đã thành công trong cả nước



Ngày 2-9-1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, thay mặt Chính phủ Lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập tuyên bố với quốc dân đồng bào và toàn thể thế giới: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Tuyên ngôn độc lập khẳng định: “ ...Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do...”. “ ...Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy...”. Bản Tuyên ngôn độc lập là bản anh hùng ca của dân tộc Việt Nam, là sự kết tinh truyền thống lịch sử bất khuất, kiên cường của dân tộc trong suốt mấy nghìn năm lịch sử. Đó là kết tinh những quyền lợi cơ bản và những nguyện vọng tha thiết nhất của dân tộc Việt Nam và nói lên tâm hồn trong sáng, khí phách hào hùng của nhân dân ta. Thời gian trôi qua, ý Đảng, lòng dân đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, con tàu cách mạng Việt Nam đã vượt qua muôn vàn khó khăn để vượt trùng khơi. Giây phút thiêng liêng quan trọng ấy, đã được nhà thơ Tố Hữu viết lại thành một bài thơ giúp cho thế hệ sau này cảm nhận được sự nổi niềm tự hào và đầy xúc động khi chứng kiến được thời khắc thiêng liêng và quý báu:



Hôm nay sáng mùng Hai tháng chín
Thủ đô hoa vàng nắng Ba Đình
Muôn triệu Tim chờ, Chim cũng nín
Bỗng vang lên tiếng hát ân tình
Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh!!!

Người đứng trên đài lặng phút giây
Trông đàn con đỏ vẫy hai tay
Cao cao vầng trán ngời đôi mắt
Độc lập bây giờ mới thấy đây...



Gác lại những trang sách ấy, ta sẽ thấy được Cách mạng tháng Tám thắng lợi là bước nhảy vọt lịch sử vĩ đại đánh dấu một cuộc biến đổi cực kỳ to lớn trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam. Nó đập tan sự thống trị của thực dân, lật đổ chế độ phong kiến tồn tại mấy nghìn năm. Với thắng lợi của cách mạng tháng Tám, nhà nước công- nông đầu tiên ở Đông Nam Á được thành lập, dân tộc Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới – kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Cách mạng tháng Tám năm 1945 là biểu tượng tuyệt vời của sức mạnh Việt Nam, của tinh thần, ý chí, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam; đó là kết tinh truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc ta. Thắng lợi vĩ đại của cuộc cách mạng tháng Tám là thắng lợi của tinh thần yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam, là sự nhạy bén của Đảng nắm bắt thời cơ, lãnh đạo nhân dân cả nước nhất tề đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.



Tinh thần cách mạng tháng Tám quật khởi luôn là mạch nguồn bất tận, thấm sâu vào ý chí, tình cảm mọi người dân Việt Nam, đoàn kết chung quanh Đảng, vượt qua bao thử thách, hy sinh, giành thắng lợi to lớn: Đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, chiến thắng giặc đói, giặc dốt, bảo vệ chính quyền non trẻ; trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, làm nên

chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” và hoàn thành thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tạo nên bản anh hùng ca bất hủ của thời đại Hồ Chí Minh.



Rễ cây vẫn sẽ mãi mãi bám chặt lấy dưới đất, cũng như ta cũng sẽ mãi mãi nhớ về cội nguồn của mình Chúng ta là những thế hệ trẻ được sinh ra trong hòa bình. Đó là một điều may mắn. Chúng ta còn được học và thể hiện những khả năng của mình, được sống, được theo đuổi đam mê của tuổi trẻ, đó là một điều hạnh phúc. Có được những giây phút như thế, chúng ta tuyệt đối không được phép quên, không được thiếu hiểu biết về quá khứ, về những người dân lam lũ, đói nghèo với vũ khí thô sơ, chủ yếu là gậy gộc, giáo mác đã cùng lúc vùng dậy theo tiếng gọi của Việt Minh lật đổ chính quyền thực dân, phong kiến, nhấn chìm bè lũ cướp nước, bán nước. Lịch sử đã biết bao lần chứng kiến những tấm gương chiến sĩ anh hùng đã ngã xuống “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”, xẻ dọc Trường Sơn đánh giặc, những thanh niên xung phong “sống bám đất, chết kiên cường chiến đấu”, những người mẹ, người vợ lần lượt tiễn chồng con ra trận nhưng không hẹn ngày về, những em nhỏ xung phong liên lạc cho tiền tuyến.... đưa Việt Nam từ một nước nô lệ bị sự thống trị hà khắc của chính quyền thực dân - phong kiến xuất hiện trên bản đồ thế giới với tư cách là một nước tự do và độc lập. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ, đã trở thành người chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình





Chúng ta là người Việt Nam, là thế hệ con cháu của những anh hùng đã ngã xuống vì đấu tranh cho độc lập tự do, hạnh phúc dân tộc. Khi nhìn vào những người đồng bào gần gũi nhất: ông bà và cha mẹ của ta, những con người đã nỗ lực không ngừng nghỉ cho tình yêu và lý tưởng vĩ đại của họ, ta luôn có thể tự hào mà nói rằng phẩm giá của dân tộc ta là đức hi sinh và sự bền bỉ trong cuộc sống. Trong lời tuyên ngôn khai sinh nước Việt Nam độc lập 73 năm trước, Hồ Chủ tịch nhắc đến hai giá trị quan trọng: Lòng nhân đạo và sự gan góc chiến đấu cho lẽ phải - những phẩm giá để dân tộc Việt Nam có một chỗ đứng trong cộng đồng thế giới. Là thế hệ trẻ, chúng tôi muốn nói đến cảm xúc, lòng biết ơn của bản thân mình với sự lãnh đạo của Đảng, đã đưa cách mạng Việt Nam, dân tộc Việt Nam đi tới thắng lợi, đi đến hòa bình và một cuộc sống ấm no, hạnh phúc như ngày nay. Phải hiểu rằng, đã qua những năm tháng nông nổi và giờ là lúc chúng ta phải hiểu rõ được những giá trị của bản thân để tự mình quyết định tương lai của mình, dùng trí tuệ và sức trẻ để tiếp bước cha anh, viết tiếp những trang sử hào hùng cho quê hương tổ quốc, khẳng định hình ảnh và vị trí lớn mạnh của Việt Nam trên trường quốc tế, để bất cứ ai khi nhắc đến Việt Nam, cũng đều phải ngả mũ nghiêng trang trước một đất nước anh hùng cùng những người dân tuyệt vời đến thế. Chính vì như thế, quan trọng nhất chính là chúng ta phải càng ra sức học tập để cố gắng trở thành mầm non chủ chốt tương lai của đất nước, là thế hệ quyết định cho sự sống còn của đất nước mà cha ông chúng ta đã gây dựng lên.



“Lá rụng về cội”, mỗi người Việt Nam dù đang ở bất kỳ nơi đâu, ngay trong lòng đất mẹ hoặc ở xa Tổ quốc, cũng không khỏi xúc động bồi hồi khi nhớ lại khí thế đầy hào hùng, sôi sục và náo nức của những ngày đầu cách mạng, đặc biệt là ngày Quốc khánh 2/9/1945 lịch

sử. Ba mươi năm sau ngày "Tuyên ngôn Độc lập", năm 1975, Đảng ta, quân dân ta đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang: giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi sự nghiệp cách mạng dân tộc- dân chủ, tiến hành thống nhất nước nhà. Tổ quốc ta được độc lập, nhân dân ta đời đời được tự do, tinh thần bất diệt của Tuyên ngôn Độc lập mãi mãi khắc sâu vào trái tim và khối óc của mỗi người dân Việt Nam đó còn là nguồn động viên lớn để khơi dậy lòng nhiệt huyết của thế hệ trẻ hôm nay quyết giữ vững nền độc lập tự do đó của dân tộc. Đối với thế hệ trẻ, có nhiều cách để thể hiện tình yêu đất nước, và dù bằng cách này hay cách khác thì tình yêu Tổ quốc như mạch nguồn mỗi ngày được thấm sâu, chảy mãi trong trái tim mỗi người dân Việt Nam. Với ý nghĩa và tầm vóc lớn lao đó, ngày 2 tháng 9 trở thành ngày có ý nghĩa đặc biệt của dân tộc, ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày nay, trước yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống của thế hệ trẻ Việt Nam qua các giai đoạn cách mạng, tuổi trẻ chúng tôi nguyện tiếp tục "rèn đức, luyện tài", thực sự là lực lượng xung kích, sáng tạo trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc và cũng là nhiệm vụ của thế hệ trẻ, những thế hệ 'măng non' của đất nước.

Người viết: Lê Ngọc Bảo Trân_lớp 9A2

Người hướng dẫn: GV Hồ Thị Nghĩa